

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích
lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy



hoạch dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14 tháng 7 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 19/2013/TTLT-BVHTTDL-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 1699/TTr-SVHTTDL ngày 02 tháng 7 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 9 năm 2021 và thay thế Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định phân cấp quản lý di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ, Bộ VH,TT&DL,
Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Cục Di sản Văn hóa - Bộ VH,TT &DL;
- TTTU, TT HĐND tỉnh, UBNDTTQVN tỉnh,
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm CNTT (Sở TT&TT);
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, KGVX, TD7.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Trần Tuệ Hiền

QUY ĐỊNH

**Quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa
và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Bình Phước**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 33 /2021/QĐ-UBND
ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng (di tích) và công trình xây dựng, địa điểm, cảnh quan thiên nhiên, khu vực thiên nhiên, thuộc danh mục kiểm kê di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh (di tích thuộc danh mục kiểm kê).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích đã được xếp hạng, di tích thuộc danh mục kiểm kê trên địa bàn tỉnh.

Chương II QUẢN LÝ DI TÍCH

Điều 3. Cơ quan quản lý di tích

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý các di tích trên địa bàn tỉnh. Trực tiếp quản lý di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia, kể cả di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia được xếp hạng tiếp theo.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện trực tiếp quản lý di tích cấp tỉnh, kể cả các di tích cấp tỉnh được xếp hạng tiếp theo.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý di tích thuộc danh mục kiểm kê.

4. Di tích cấp tỉnh, di tích thuộc danh mục kiểm kê thuộc sở hữu tư nhân do chủ sở hữu di tích trực tiếp quản lý.

5. Trong trường hợp đặc biệt, để thuận lợi trong việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao hoặc

quyết định thu hồi việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích đối với các cấp chính quyền, tổ chức, cá nhân được phân công quản lý di tích phù hợp với năng lực và điều kiện thực tế.

Điều 4. Thành lập Ban Quản lý di tích, Tổ Quản lý di tích

1. Ban Quản lý di tích

a) Căn cứ nhu cầu thực tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc thành lập Ban Quản lý di tích trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện để trực tiếp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị đối với một di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập Ban Quản lý di tích cấp huyện để quản lý các di tích thuộc thẩm quyền quản lý. Ban Quản lý di tích cấp huyện hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, chịu sự quản lý về chuyên môn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Có trách nhiệm tham mưu về công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo quy định.

2. Tổ Quản lý di tích

Trong trường hợp xét thấy cần thiết, nhằm tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập Tổ Quản lý di tích cấp xã.

Tổ Quản lý di tích cấp xã hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, chịu sự quản lý về mặt chuyên môn của Ban Quản lý di tích cấp huyện (đối với địa phương đã thành lập Ban Quản lý di tích cấp huyện), của Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện (đối với địa phương chưa thành lập Ban Quản lý di tích cấp huyện), đồng thời có trách nhiệm tham mưu về công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo quy định.

3. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý di tích cấp huyện, Tổ Quản lý di tích cấp xã do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện.

Chương III

BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH

Điều 5. Kiểm kê di tích

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức kiểm kê di tích trên địa bàn tỉnh, lập danh mục kiểm kê di tích trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, công bố. Định kỳ 05 năm/lần, thực hiện rà soát và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh, bổ sung danh mục kiểm kê di tích.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm rà soát, kê khai, bổ sung các công trình xây dựng, địa điểm, cảnh quan thiên nhiên, khu vực thiên nhiên có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ trên địa bàn chưa có trong danh mục

kiểm kê di tích, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện lập danh sách, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch làm cơ sở tổ chức kiểm kê di tích.

Điều 6. Lập hồ sơ khoa học di tích

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm lập hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia và di tích cấp tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện rà soát các di tích thuộc danh mục kiểm kê đủ điều kiện xếp hạng đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch lập hồ sơ khoa học để xếp hạng; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong quá trình lập hồ sơ khoa học di tích.

Điều 7. Tổ chức lễ công bố Quyết định và đón nhận Bằng xếp hạng di tích

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức lễ công bố Quyết định và đón nhận Bằng xếp hạng đối với quốc gia đặc biệt.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện tổ chức lễ công bố Quyết định và đón nhận Bằng xếp hạng đối với di tích quốc gia.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức lễ công bố Quyết định và đón nhận Bằng xếp hạng đối với di tích cấp tỉnh.

Điều 8. Quản lý hiện vật thuộc di tích

1. Tổ chức, cá nhân được giao quản lý di tích có trách nhiệm quản lý, bảo vệ hiện vật thuộc di tích được phân công quản lý. Hằng năm, tổ chức kiểm kê, lập danh mục hiện vật báo cáo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Không tự ý di dời, đưa hiện vật ra khỏi di tích, làm thay đổi màu sắc, kiểu dáng, chất liệu hiện vật là yếu tố gốc cấu thành di tích hoặc tiếp nhận, đưa thêm hiện vật vào di tích và khuôn viên di tích khi chưa được sự đồng ý của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Điều 9. Quản lý mặt bằng và không gian di tích

1. Di tích đã được xếp hạng, di tích thuộc danh mục kiểm kê phải được bảo vệ về đất đai, mặt bằng và không gian.

2. Di tích đã được xếp hạng phải được cấp quản lý trực tiếp di tích tiến hành cắm mốc giới các khu vực bảo vệ di tích theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ và các văn bản có liên quan.

3. Sau khi di tích được xếp hạng, tổ chức, cá nhân được giao trực tiếp quản lý di tích chịu trách nhiệm xây dựng bảng nội quy, bảng giới thiệu nội dung di tích.



Điều 10. Quản lý hoạt động phát huy giá trị di tích

1. Lễ hội tổ chức tại di tích phải tuân thủ quy định tại Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan. Việc tổ chức lễ hội phải phù hợp với tính chất, đặc điểm lịch sử của di tích, thuần phong mỹ tục và tình hình kinh tế - xã hội của địa phương nơi có di tích.

2. Hoạt động tại di tích là cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo phải tuân thủ quy định của pháp luật về di sản văn hóa, pháp luật về tôn giáo, tín ngưỡng và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Hoạt động dịch vụ tại di tích phải được bố trí ở vị trí thích hợp, đảm bảo nguyên tắc không làm ảnh hưởng đến yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan môi trường, an ninh, trật tự và các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo gắn với di tích.

4. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bảo vệ, ngăn ngừa các hành vi làm xâm hại đến di tích, hiện vật, di vật thuộc di tích; giữ gìn vệ sinh, cảnh quan môi trường di tích; đảm bảo an ninh trật tự; thực hiện nếp sống văn minh tại di tích.

5. Khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa trong các hoạt động phát huy giá trị di tích.

Điều 11. Quản lý, sử dụng nguồn thu của di tích

1. Nguồn thu của di tích bao gồm

- a) Phí tham quan di tích.
- b) Các khoản thu hợp pháp từ hoạt động sử dụng và phát huy giá trị di tích.
- c) Nguồn tài trợ và đóng góp của tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài; các khoản thu khác (bằng tiền và hiện vật).

2. Quản lý, sử dụng nguồn thu của di tích

- a) Nguồn thu từ phí tham quan di tích được quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.
- b) Các khoản thu hợp pháp từ hoạt động sử dụng và phát huy giá trị di sản tích được sử dụng theo quy định.
- c) Nguồn xã hội hóa được tiếp nhận, quản lý, sử dụng theo nguyên tắc công khai, minh bạch, chi đúng mục đích, đúng quy định (chi trả các chi phí: Điện, nước, hương, đèn, vệ sinh, đón tiếp khách tham quan, bảo vệ, bảo quản, tu bổ di tích, hoạt động từ thiện và các hoạt động khác nhằm bảo vệ và phát huy giá trị di tích) và được sự giám sát, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền theo phân công quản lý.

Điều 12. Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích

1. Hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích thực hiện theo Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ; Thông tư số

15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích cấp tỉnh; thực hiện việc xây dựng, sửa chữa phần hạ tầng và các biện pháp đảm bảo môi trường cảnh quan, phục vụ nhu cầu phát huy giá trị các di tích trên địa bàn cấp huyện.

4. Di tích thuộc khu vực đất quốc phòng, an ninh; đất quy hoạch quốc phòng, an ninh khi tiến hành các hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích phải được thông qua cơ quan quân sự quản lý khu vực đó.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các cấp, các tổ chức, cá nhân được giao quản lý di tích có trách nhiệm huy động sự đóng góp và đảm bảo các quyền lợi hợp pháp của Nhân dân, các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp, các tổ chức quốc tế trong việc tham gia xã hội hóa hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

Điều 13. Bồi dưỡng, tập huấn

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm triển khai các hình thức bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ cơ sở và nhân viên tại các di tích; phối hợp đề xuất cử cán bộ của ngành tham gia các khóa đào tạo phù hợp.

Điều 14. Kinh phí cho hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích

Kinh phí cho hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích gồm: Từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo phân cấp ngân sách, nguồn xã hội hóa và nguồn thu hợp pháp khác.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Nhiệm vụ và quyền hạn của các ngành, các cấp

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo công tác quản lý di tích thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, xây dựng hồ sơ tư liệu về di tích; thực hiện số hóa trong quản lý hồ sơ di tích.

c) Tổ chức quản lý, tu bổ và phát huy giá trị các di tích được phân công.

d) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện: Tổ chức đón Bằng xếp hạng di tích; xây dựng nội quy, nội dung bảng giới thiệu giá trị di tích; chuyên môn

nghiệp vụ đối với các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích; tu bổ cấp thiết di tích và các dự án tu bổ di tích cấp huyện quản lý sau khi được phê duyệt.

đ) Thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan về di tích và nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành có liên quan tham mưu chủ trương đầu tư và bố trí vốn đầu tư công theo quy định hiện hành cho việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

3. Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí cho hoạt động quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị di tích. Thẩm định và quyết toán đúng quy định.

4. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong công tác bảo vệ di tích, di vật, hiện vật, tài sản liên quan đến di tích, giữ gìn an ninh trật tự và phát huy giá trị di tích.

b) Tổ chức phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các hành vi vi phạm về bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo quy định của pháp luật.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện công tác giáo dục, tuyên truyền về di tích; xây dựng các chuyên đề về lịch sử, văn hóa địa phương gắn với di tích và hướng dẫn cho học sinh chăm sóc, bảo vệ, phát huy giá trị di tích trên địa bàn.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ về bảo tồn và phát huy giá trị của các di tích.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện xác định diện tích khoanh vùng bảo vệ di tích, cắm mốc giới bảo vệ di tích, lập thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các di tích theo quy định của pháp luật, xây dựng và triển khai các dự án, kế hoạch bảo vệ môi trường tại các di tích.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn đối với Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai cấp huyện nơi có đất xác lập hồ sơ cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với các di tích đã được xếp hạng theo quy định.

8. Sở Xây dựng

a) Thẩm định thiết kế công trình bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng.

b) Tham gia ý kiến góp ý quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

9. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn việc tổ chức quản lý nhân sự, nội dung công việc liên quan đến nhân sự theo thẩm quyền và hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo gắn với các di tích là cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh; triển khai quy chế phối hợp giữa Sở Nội vụ và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh.

10. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành liên quan xây dựng quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng thuộc khu di tích; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất lâm nghiệp, hệ thống thủy lợi phù hợp với yêu cầu duy trì, bảo vệ các di tích theo quy định.

11. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí và hệ thống đài truyền thanh cơ sở tích cực thông tin tuyên truyền thông qua tin, bài liên quan đến các sự kiện và xây dựng chuyên trang, chuyên mục về bảo tồn và phát huy giá trị của di tích.

12. Các sở, ban, ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh theo quy định.

13. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan chức năng của tỉnh chỉ đạo, thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di tích.

b) Tổ chức quản lý nhà nước đối với di tích thuộc thẩm quyền quản lý và hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với di tích cấp tỉnh trên địa bàn theo quy định tại Quy định này.

c) Đầu tư kinh phí từ ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, tu bổ cấp thiết di tích thuộc thẩm quyền quản lý.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan nghiên cứu xây dựng phương án phát huy hiệu quả giá trị di tích (đã được phân công quản lý) gắn với hoạt động du lịch; giới thiệu, quảng bá, kết nối tour, tuyến với các điểm du lịch và hệ thống di tích trên địa bàn tỉnh; huy động mọi nguồn lực trong và ngoài nước, sự đóng góp của Nhân dân trong việc bảo vệ, phát huy giá trị di tích trên địa bàn, đảm bảo theo quy định.



đ) Thực hiện các nhiệm vụ theo thẩm quyền

Ban hành quyết định, chỉ thị, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hằng năm, đề án, dự án, chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện, chủ trương xã hội hóa các nhiệm vụ bảo vệ và phát huy giá trị di tích thuộc thẩm quyền quản lý.

Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình đã được phê duyệt; thông tin tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về di tích, di sản.

Căn cứ tính chất, đặc điểm của di tích, xem xét thành lập Ban/Tổ Quản lý di tích theo chế độ kiêm nhiệm, thành phần do Ủy ban nhân dân cấp huyện phân công theo quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về di tích; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân về lĩnh vực di tích theo quy định pháp luật; khen thưởng và xử lý vi phạm về di tích theo thẩm quyền.

Bố trí nhân sự bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý và phát huy giá trị di tích trên địa bàn.

Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) định kỳ 06 tháng, năm, đột xuất về kết quả quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

Thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ khác về quản lý di tích theo quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

14. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tổ chức quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn theo sự phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Tiếp nhận khai báo về di tích, đề xuất việc xếp hạng di tích đến cơ quan có thẩm quyền.

c) Tiếp nhận và giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến di tích theo thẩm quyền; ngăn ngừa, xử lý các hành vi vi phạm; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ quan chuyên môn khi phát hiện di tích xuống cấp hoặc bị xâm hại.

d) Tuyên truyền nâng cao ý thức của Nhân dân trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn.

đ) Đối với các di tích không có người trông coi, các di tích thuộc danh mục kiểm kê, Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm bảo vệ, gìn giữ, phát huy toàn bộ giá trị vật thể và phi vật thể của di tích.

e) Căn cứ tính chất, đặc điểm, tình hình kinh tế - xã hội của địa phương nơi có di tích và quy định của pháp luật hiện hành, Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét thành lập Tổ quản lý di tích theo chế độ kiêm nhiệm.

f) Chủ động thực hiện các biện pháp bảo vệ, phòng ngừa, ngăn chặn và kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện các hành vi vi phạm đến di tích, các nguy cơ ảnh hưởng đến sự an toàn và cảnh quan môi trường của di tích; kiểm tra và định kỳ báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp về hiện trạng di tích.

g) Chịu trách nhiệm trực tiếp khi để xảy ra những hành vi vi phạm pháp luật tại di tích như: Việc tu bổ, sơn tượng, đồ thờ, di dờ, bổ sung đồ thờ, hiện vật chưa được phép của cơ quan có thẩm quyền; các hành vi xâm lấn đất đai, xây dựng trái phép làm ảnh hưởng đến kiến trúc, cảnh quan môi trường di tích và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến di tích.

h) Hướng dẫn, tuyên truyền cho tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý di tích và khách tham quan, khách đi lễ thực hiện nếp sống văn minh nơi thờ tự, nội quy của di tích; thu gom tiền đặt lễ trên các ban thờ; bài trí, sắp đặt gọn gàng, ngăn nắp hiện vật, tài sản, đồ dùng; đảm bảo vệ sinh môi trường khu vực di tích; thực hiện bảo vệ tài sản, hiện vật, phòng chống cháy nổ và các hoạt động liên quan đến di tích; triển khai các phương án phòng chống thiên tai, hỏa hoạn, trộm cắp nhằm đảm bảo an toàn di tích, hiện vật.

i) Tổ chức các hoạt động dịch vụ phù hợp sau khi có ý kiến chấp thuận của cấp quản lý có thẩm quyền; trường hợp di tích có nguồn thu (vườn, cây, thu qua đặt hòm công đức...) thì phải được quản lý chặt chẽ, công khai, minh bạch và phải được sử dụng đúng mục đích; thực hiện việc thu, chi đúng theo quy định về tài chính và quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

15. Các tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu di tích

a) Chủ sở hữu hợp pháp di tích có trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc, gìn giữ trực tiếp di tích; thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời các hành vi xâm hại di tích. Trường hợp phát hiện di tích bị lấn chiếm, hủy hoại hoặc có nguy cơ bị hủy hoại phải kịp thời có biện pháp ngăn chặn và thông báo đến các cơ quan có thẩm quyền.

b) Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân đến tham quan, học tập, nghiên cứu và các hoạt động khác tại di tích.

16. Cá nhân là công dân Việt Nam hoặc người nước ngoài sinh sống, làm việc trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm trong công tác bảo vệ, giữ gìn các di tích theo quy định pháp luật và Quy định này.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Quy định chuyển tiếp

Di tích do các ngành, tổ chức, đơn vị quản lý trước thời điểm Quy định này có hiệu lực tiếp tục do ngành, tổ chức, đơn vị đó quản lý.

Điều 17. Về tổ chức thực hiện và sửa đổi, bổ sung Quy định

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; chủ sở hữu di tích có trách nhiệm phối hợp với ngành Văn hóa, thể thao và du lịch triển khai thực hiện tốt Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề chưa phù hợp, cần sửa đổi, bổ sung Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.